TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 149 /2020/HS-ST
Ngày: 28/5/ 020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Tám

2. Ông Nguyễn Văn Quý

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Ninh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 28/5/2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 126/2020/TLST-HS ngày 14/4/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 157/2020/QĐXXST-HS ngày 13/5/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B - Sinh năm 1987; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Đ, xã H, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; Có vợ là Hà Thị Kh và có 02 con (Con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2019 Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa; Tạm giữ từ ngày 24/10/2019 đến ngày 30/10/2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại :

1. Trung tâm mạng lưới MOBIFONE B;

Địa chỉ: đường G, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc Tr - Giám đốc, vắng mặt.

2. Trung tâm Viễn thông N thành phố Thanh Hóa;

Địa chỉ: đường Tr, phường Qu, TP. Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu H - Giám đốc, vắng mặt.

3. Công ty Cổ phần Bệnh viện Th;

Địa chỉ: Khu Đô thị B Đại lộ L, phường Đ, TP. Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Ngọc L - Giám đốc, vắng mặt

4. Bệnh viện U tỉnh Thanh Hóa

Địa chỉ: đường Qu, phường Đ, TP. Thanh Hóa;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn Th - Giám đốc, vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Lê Thị H - Sinh năm 1977, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

2. Chị Lê Thị Th - Sinh năm 1971, vắng mặt.

Địa chỉ : Phố Th, xã Qu, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền chi tiêu cá nhân nên trong giờ hành chính, khoảng thời gian từ tháng 9/2019 đến tháng 10/2019, Nguyễn Văn B thực hiện 05 vụ trộm cắp ắc quy tại các bệnh viện, trường học, nơi có lắp đặt các thiết bị có sử dụng ắc quy trên địa bàn TP. Thanh Hóa, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng đầu tháng 9/2019, B đến Bệnh viện U, xã Qu, TP. Thanh Hóa đi lên tầng thượng các khu nhà A, B, C của Bệnh viện. Lợi dụng lúc không có người trông coi, B dùng tuốc nơ vít dài 25cm, loại bốn cạnh có cán nhựa màu xanh cạy phá cửa sổ, đột nhập vào trong các phòng kỹ thuật thang máy. Tại đây, B sử dụng tuốc nơ vít tháo nắp các hộp tủ chứa ắc quy, dùng kìm cắt dây nối lấy trộm bình ắc quy. Do số lượng ắc quy nhiều, trọng lượng lớn nên B liên tiếp thực hiện các hành vi trộm cắp trong thời gian khoảng 10 ngày. Mỗi ngày B thực hiện một đến hai lần trộm cắp, mỗi lần trộm cắp B lấy được bốn đến năm bình ắc quy bỏ vào ba lô màu đen, KT (40x60cm) mang đi tiêu thụ. Tổng cộng B đã trộm cắp được 40 (bốn mươi) chiếc bình ắc quy nhãn hiệu MITSUBISHI 12V – 17Ah. Sau mỗi lần trộm cắp, B mang số ắc quy chiếm đoạt được đến bán cho chị Phạm Thị X, sinh năm 1967, trú tại đường Ph, phường N, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa (là chủ cửa hàng phế liệu) với tổng số tiền là 4.200.000 đồng (bốn triệu hai trăm nghìn đồng), đã chi tiêu cá nhân hết. Số ắc quy nêu trên chị X bán lại cho chị Lê Thị H, sinh năm 1964, trú tại khu D, phường Đ, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Sau đó chị H bán số ắc quy nêu trên cho một người phụ nữ tên B, nhà ở Hưng Yên (không rõ nhân thân, lai lịch).

Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự UBND TP. Thanh Hóa kết luận: 40 (bốn mươi) chiếc bình ắc quy nhãn hiệu MITSUBISHI 12V - 17Ah tại thời điểm bị trộm cắp có tổng trị giá là: 23.700.000 đồng (hai mươi ba triệu, bảy trăm nghìn đồng).

Theo báo cáo của Bệnh viện U Thanh Hóa, số tài sản bị mất gồm 56 bình ắc quy trị giá 33.180.000đ (ba mươi ba triệu, một trăm tám mươi ngàn đồng). Quá trình điều tra chỉ xác định được Nguyễn Văn B đã trộm cắp 40 bình ắc quy trị giá 23.700.000đ (Hai mươi ba triệu, bảy trăm ngàn đồng). Số còn lại cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ.

Vụ thứ hai: Khoảng đầu tháng 10/2019, B đến Bệnh viện đa khoa Th, phường Đ, TP. Thanh Hóa, đi bộ lên tầng thượng khu nhà khám bệnh. Quan sát không có ai trông coi, quản lý B dùng tuốc nơ vít dài 25 cm, loại bốn cạnh có cán nhựa màu xanh cạy phá cửa đột nhập vào phòng thờ. Tại đây, B trộm cắp 01 (một) chiếc lư hương bằng đồng, KT (30x50cm), trọng lượng khoảng 18 kg; 02 (hai) con hạc bằng đồng, mỗi con hạc có kích thước (5x45 cm), trọng lượng 3kg trên bàn thờ bỏ vào balo màu đen mang đi tiêu thụ.

Số tài sản trộm cắp được B mang bán cho ông Nguyễn Hồng K, sinh năm 1964 trú tại phố Ngh, phường T, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa (là chủ cửa hàng mua bán phế liệu) lấy số tiền 1.100.000 đồng (một triệu một trăm nghìn đồng). Số tiền trên B đã chi tiêu cá nhân hết.

Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự UBND TP. Thanh Hóa kết luận: 01 (một) chiếc lư hương bằng đồng, KT (30x50cm), trọng lượng khoảng 18 kg, 02 (hai) con hạc bằng đồng, mỗi con hạc có kích thước (5x45cm), trọng lượng 3kg tại thời điểm bị trộm cắp có tổng trị giá là: 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng).

Vụ thứ ba: Khoảng đầu tháng 10/2019, B đi lên tầng thượng tòa nhà B, trường Đại học Văn hóa thể thao và du lịch, phường Đ, TP. Thanh Hóa. Quan sát cửa phòng kỹ thuật trạm BTS của Trung tâm viễn thông N TP. Thanh Hóa và Trung tâm mạng lưới Mobilephone miền B không khóa, không có ai trông coi nên đã vào phòng dùng kìm cắt dây nối trộm cắp các bình ắc quy. Do số lượng ắc quy nhiều, trọng lượng lớn nên B thực hiện các hành vi trộm cắp liên tiếp trong thời gian khoảng 8 ngày. Mỗi ngày B thực hiện một đến hai lần trộm cắp, mỗi lần trộm cắp B lấy được một bình ắc quy bỏ vào ba lô mang đi tiêu thụ. Ban đầu B sử dụng ba lô màu đen, sau đó chiếc ba lô bị rách nên B vứt lại hiện trường và sử dụng chiếc ba lô màu xanh KT (40x60)cm để thay thế. Tổng số tài sản bằng trộm cắp được gồm: 12 (mười hai) chiếc bình ắc quy màu xám, nhãn hiệu SHOTO FMX 150B, loại 12V - 150Ah; 04 (bốn) chiếc bình ắc quy màu đen, nhãn hiệu VISION CT12 - 150 EXV, 12V - 150Ah.

Số ắc quy nói trên sau khi trộm cắp được, B mang đến bán cho các cửa hàng thu mua phế liệu bao gồm:

- 04 (bốn) bình ắc quy VISION CT12 - 150 EXV, 12V - 150Ah; 05 (năm) bình ắc quy SHOTO FMX 150B, loại 12V - 150Ah bán cho chị Lê Thị H, sinh năm 1977, trú tại xã H, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa (là chủ cửa hàng thu mua phế liệu) lấy số tiền 8.550.000 đồng (tám triệu, năm trăm năm mươi nghìn đồng).

- 03 (ba) bình ắc quy SHOTO FMX 150B, loại 12V - 150Ah, bán cho chị Lê Thị Th, sinh năm 1971, trú tại phường Qu, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa (là chủ cửa hàng thu mua phế liệu) lấy số tiền 2.700.000 đồng (hai triệu, bảy trăm nghìn đồng).

- 01 (một) bình ắc quy SHOTO FMX 150B, loại 12V - 150Ah bán cho chị Lê Thị M, sinh năm 1976, trú tại xã H, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa (là chủ cửa hàng thu mua phế liệu) lấy số tiền 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng).

- 03 (ba) bình ắc quy SHOTO FMX 150B, loại 12V - 150Ah B bán cho anh Nguyễn Đình B, sinh năm 1991, trú tại đường L, phường Đ, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa (là chủ cửa hàng thu mua phế liệu) lấy số tiền 2.700.000 đồng (hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

Số tiền bán được B đã chi tiêu cá nhân hết.

Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự UBND TP. Thanh Hóa kết luận: 12 (mười hai) chiếc bình ắc quy màu xám, nhãn hiệu SHOTO FMX 150B, loại 12V - 150Ah; 04 (bốn) chiếc bình ắc quy màu đen, nhãn hiệu VISION CT12 - 150 EXV, 12V - 150Ah tại thời điểm bị trộm cắp có tổng trị giá là: 19.652.000 đồng (mười chín triệu, sáu trăm năm mươi hai nghìn đồng).

Vụ thứ tư: Khoảng 9h ngày 16/10/2019, B đến trường Đại học H, phường Đ, TP. Thanh Hóa trộm cắp tài sản. B đi thang máy lên tầng thượng tòa nhà điều hành của trường. Quan sát thấy phòng kỹ thuật trạm BTS của Trung tâm viễn thông N TP Thanh Hóa không khóa, không có ai trông coi nên B vào trong dùng kìm cắt dây nối trộm cắp 04 (bốn) chiếc bình ắc quy màu đen, nhãn hiệu POSMAX PNGB 23000, 2V - 300Ah, bỏ vào trong balo màu xanh mang đi tiêu thụ.

B bán số ắc quy nêu trên cho chị Lê Thị Th, sinh năm 1971, trú tại phường Qu, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa được tổng số tiền 1.440.000 đồng (một triệu, bốn trăm bốn mươi nghìn đồng), đã chi tiêu cá nhân hết. Sau đó, chị Th bán cho Lê Kim T, sinh năm 1988, trú tại xã H, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa 01 (một) bình ắc quy; bán cho chị Lê Thị H, sinh năm 1964, trú tại khu D, phường Đ, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa 03 (ba) bình ắc quy.

Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự UBND TP. Thanh Hóa kết luận: 04 (bốn) chiếc bình ắc quy màu đen, nhãn hiệu POSMAX PNGB 23000, 2V - 300Ah tại thời điểm bị trộm cắp có tổng trị giá là: 8.000.000 đồng (tám triệu đồng).

Vụ thứ năm: Ngày 24/10/2019, B đi đến tầng thượng khu nhà KTX sinh viên, trường Đại học H, phường Đ, TP. Thanh Hóa trộm cắp tài sản. Lợi dụng không

có ai trông coi, B vào trong phòng kỹ thuật trạm BTS của Trung tâm viễn thông N TP. Thanh Hóa sử dụng kìm cắt dây nối trộm cắp 04 (bốn) chiếc bình ắc quy màu đen, nhãn hiệu POSMAX PNGB 23000, 2V - 300Ah cho vào ba lô màu xanh, mang đi tiêu thụ. Khi ra đến cổng trường thì B bị bảo vệ trường phát hiện nên bỏ chạy. Sau đó, B đã đến Cơ quan Công an đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội.

Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự UBND TP. Thanh Hóa kết luận: 04 (bốn) chiếc bình ắc quy màu đen, nhãn hiệu POSMAX PNGB 23000, 2V - 300Ah tại thời điểm bị mất có tổng trị giá là: 6.700.000 đồng (sáu triệu, bảy trăm nghìn đồng).

Ngoài năm vụ trộm cắp nêu trên, B còn có hành vi trộm cắp 08 bình ắc quy trị giá 720.000đ (bảy trăm hai mươi ngàn đồng) của Bệnh viện đa khoa tỉnh T vào khoảng tháng 9/2019. Vụ việc này đã được cơ quan Công an TP. Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT đã tiến hành thu giữ gồm: 01 (một) balo màu đen, kích thước (40x60) cm; 01 (một) mỏ lết màu bạc loại 6”- 150mm; 01 (một) kìm cắt loại nhỏ, màu đỏ dài 15 cm; 01 (một) tua vít dài 25 cm, cán nhựa màu xanh; 01 (một) ba lô vải màu xanh, đen; kích thước (30x20x50) cm; 01 (một) xe máy Atila màu vàng BKS 36B1 - 74713, SK: BD0018, SM; 05 (năm) chiếc bình ắc quy nhãn hiệu POSMAX PNGB 23000 2V-300Ah; 03 (ba) bình ắc quy nhãn hiệu VISION CT12-150EXV, 12V - 150Ah; 10 (mười) chiếc bình ắc quy nhãn hiệu SHOTO FMX 150B, loại 12V - 150Ah; Thu giữ của Lê Thị Th số tiền: 268.000 đồng (hai trăm sáu mươi tám nghìn đồng).

Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử lý vật chứng:

+ Trả lại 06 (sáu) bình ắc quy nhãn hiệu SHOTO FMX 150B, loại 12V - 150Ah và 05 (năm) bình ắc quy nhãn hiệu POSMAX PNGB 23000, 2V - 300Ah cho Trung tâm viễn thông N TP. Thanh Hóa.

- Trả lại 03 (ba) bình ắc quy nhãn hiệu VISION CT12-150EXV, 12V - 150Ah và 04 (bốn) bình ắc quy nhãn hiệu SHOTO FMX 150B, loại 12V - 150Ah cho Trung tâm mạng lưới MOBIFONE miền Bắc.

- Trả lại 01 (một) lư đồng, kích thước (30 x 50) cm và 02 (hai) con hạc bằng đồng, mỗi con kích thước (5 x 45) cm cho Bệnh viện Đa khoa Th, phường Đ, TP. Thanh Hóa.

- Trả lại 01 (một) xe máy Atila màu vàng BKS 36B1 - 74713, SK: BD001824, SM: ABD001824 cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1980, trú tại xã H, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Đối với: 01 (một) balo màu đen, kích thước (40 x 60 cm); 01 (một) mỏ lết màu bạc loại 6”- 150mm; 01 (một) kìm cắt loại nhỏ, màu đỏ dài 15 cm; 01 (một) tua vít dài 25 cm, cán nhựa màu xanh; 01 (một) ba lô vải màu xanh, đen; kích thước

(30x20x50cm) là công cụ, phương tiện phạm tội; Số tiền 268.000 đồng (hai trăm sáu mươi tám nghìn đồng) thu giữ từ Lê Thị Th là tiền thu lời bất chính. Đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự TP. Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 109/THA ngày 13/4/2020 giữa Công an thành phố Thanh Hóa với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Đối với những người đã mua lại bình ắc quy B trộm cắp được, do không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên không phạm tội.

Về phần bồi thường dân sự:

- Gia đình bị cáo Nguyễn Văn B đã tự thỏa thuận bồi thường dân sự cho ông Nguyễn Hồng K, bà Lê Thị Th, bà Lê Thị M. Ông K, bà Th, bà M không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì khác về phần dân sự.

- Bệnh viện U Thanh Hóa yêu cầu được bồi thường trị giá tài sản bị trộm cắp là 33.180.000 đồng (ba mươi ba triệu một trăm tám mươi nghìn đồng).

- Bệnh viện đa khoa Th không có yêu cầu đề nghị gì khác về phần bồi thường dân sự.

- Trung tâm viễn thông N TP. Thanh Hóa yêu cầu được bồi thường số tiền 9.426.000 đồng (chín triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn đồng).

- Trung tâm mạng lưới viễn thông B yêu cầu được bồi thường số tiền 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng).

- Chị Lê Thị H yêu cầu được bồi thường số tiền 6.700.000 đồng.

- Anh Lê Kim T không có yêu cầu, đề nghị gì về phần bồi thường dân sự.

Tại Cơ quan điều tra Công an thành phố Thanh Hóa, Nguyễn Văn B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai bị hại và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra.

Tại bản cáo trạng số 121/CT-VKS ngày 10/4/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 của BLHS.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Văn B từ 24 đến 30 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Về vật chứng: Vật chứng là công cụ phương tiện phạm tội thì tịch thu tiêu hủy và tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với số tiền.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:

Quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi quyết định của người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Trong khoảng thời gian từ tháng 9/2019 đến tháng 10/2019, Nguyễn Văn B mang theo ba lô, kìm, tuốc nơ vít lén lút thực hiện 05 vụ Trộm cắp tài sản tại các bệnh viện, trường học trên địa bàn thành phố Thanh Hóa, cụ thể như nội dung bản cáo trạng. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 70.052.000đ.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của BLHS.

Vì vậy VKSND thành phố Thanh Hóa truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là thanh niên, có sức khỏe, nhưng không chịu lao động. Do cần tiền để chi tiêu cá nhân, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác giữa ban ngày. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự táo bạo, liều lĩnh, gây mất trật tự trị an trong xã hội và xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, nên cần xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS của các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Trong vụ án này bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 05 lần, số tiền bị cáo bán tài sản trộm cắp được không làm nguồn sống chính của bản thân.

Do đó bị cáo chỉ phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo; đầu thú toàn bộ hành vi phạm tội của mình; Tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả. Do đó bị cáo được hưởng tình tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm b,s Khoản 1,2 Điều 51 của BLHS.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào nhân thân và tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất phòng ngừa chung.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Trung tâm viễn thông N thành phố Thanh Hóa yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị của 05 bình ắc quy là 9.426.000đ và Trung tâm mạng lưới viễn thông B yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị 01 bình ắc quy là 1.600.000đ. Xét yêu cầu của Trung tâm viễn thông N thành phố Thanh Hóa và Trung tâm mạng lưới viễn thông B là hoàn toàn chính đáng và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 48 của BLHS, nên chấp nhận.

Đối với yêu cầu của Bệnh viện U: Theo báo cáo của Bệnh viện, số tài sản bị mất gồm 56 bình ắc quy trị giá 33.180.000đ (ba mươi ba triệu, một trăm tám mươi ngàn đồng), nên yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bệnh viện tổng giá trị của 56 bình ắc quy là 33.180.000đ. Nhưng quá trình điều tra chỉ xác định được Nguyễn Văn B đã trộm cắp 40 bình ắc quy trị giá 23.700.000đ (hai mươi ba triệu, bảy trăm ngàn đồng**).** Số còn lại cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ. Nên chỉ có cơ sở buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải bồi thường cho Bệnh viện U tỉnh Thanh Hóa giá trị của 40 bình ắc quy đã trộm cắp là 23.700.000đ là phù hợp.

Chị Lê Thị H là người mua 07 bình ắc quy của bị cáo, với giá 6.700.00đ, khi biết số ắc quy đó do bị cáo phạm tội mà có, nên chị H đã giao lại cho cơ quan Công an 07 bình để trả lại cho bị hại. Nay chị H yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm trả lại cho chị H số tiền bỏ ra đã mua ắc quy của bị cáo là 6.700.00đ. Xét yêu cầu của chị H là hoàn toàn chính đáng và phù hợp với quy định của pháp luật, nên chấp nhận.

[7] Về vật chứng:

Đối với: 01 (một) balo màu đen; 01 (một) mỏ lết màu bạc; 01 (một) kìm cắt loại nhỏ, màu đỏ dài; 01 (một) tua vít, cán nhựa màu xanh; 01 (một) ba lô vải màu xanh, đen là công cụ, phương tiện phạm tội và không còn gía trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

Đối với số tiền 268.000 đồng (hai trăm sáu mươi tám nghìn đồng) là tiền chị Lê Thị Th mua ắc quy của bị cáo bán lại thu lời, khi biết ắc quy đó do bị cáo phạm tội mà có, nên chị đã tự nguyện giao nộp lại cho cơ quan điều tra. Do vậy cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của BLHS và điểm b khoản 2 Điều 106 của BLTTHS để tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 2.071.300đ án phí đân sự sơ thẩm, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a, c khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 1 Điều 47; khoản 1 Điều 48 của BLHS.

Khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a, c khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Nguyễn Văn B 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/10/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cụ thể như sau:

Trung tâm viễn thông N thành phố Thanh Hóa: 9.426.000đ;

Trung tâm mạng lưới viễn thông B: 1.600.000đ;

Bệnh viện U tỉnh Thanh Hóa là 23.700.000đ;

Chị Lê Thị H ở xã H, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa là: 6.700.00đ.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bị cáo không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải chịu thêm lãi suất đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) balo màu đen; 01 (một) mỏ lết màu bạc; 01 (một) kìm cắt loại nhỏ, màu đỏ dài; 01 (một) tua vít, cán nhựa màu xanh; 01 (một) ba lô vải màu xanh, đen.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với số tiền 268.000 đồng (tiền chị Lê Thị Th giao nộp).

Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, theo biên bản giao nhận vật chứng số 109/THA ngày 13/4/2020 giữa Công an thành phố Thanh Hóa với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Về án phi: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 2.071.300đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;Bị hại, người có qlnvlq
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND TP. Thanh Hóa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Thị Hương